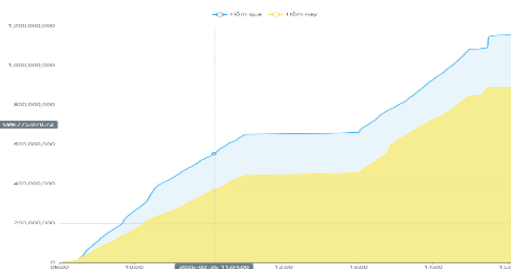


THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,879.64	262.33
Thay đổi	18.73	-0.90
Thay đổi %	1.01%	-0.34%
KLGD (Triệu CP)	891.6	58.9
GTGD (Tỷ)	31,707	1,355
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	136	62
CP giảm giá	181	78
CP tham chiếu	65	66
P/E	15.24	1.68
P/B	2.23	2.23

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	2,069.8	20.18	712.82	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Diễn biến chỉ số và Kè chiến thắng VN-Index đã có một phiên "lội ngược dòng" đầy ấn tượng vào chiều ngày 26/02, đóng cửa tại mức **1.879,64 điểm (+1,01%)**, nới rộng đà tăng thêm 18,73 điểm so với tham chiếu. **Bên Mua chính là người chiến thắng cuối cùng** khi dòng tiền nội hấp thụ tốt áp lực chốt lời, đẩy chỉ số đóng cửa ở vùng giá cao dù các trụ lớn như VHM có nhịp suy yếu bất ngờ vào cuối ngày.

Nhóm ảnh hưởng mạnh tới Index Phía tăng: VIC (+6,9%) là "linh hồn" kéo điểm nhiều nhất cho thị trường với 18,93 điểm đóng góp. Nhóm thiết bị điện và ICT bùng nổ với **GEE, PET tăng trần**. Các trụ **HPG (+1,55%), TCB (+1,25%)** và **FPT (+1,57%)** cũng đồng thuận hỗ trợ chỉ số.

Phía giảm: GAS (-3,64%), GVR (-3,23%) và **VNM (-2,35%)** là những lực cản chính. Đặc biệt, **ACV (-4%)** chịu áp lực bán mạnh sau tin tức về nhân sự cấp cao tại sân bay Long Thành.

Phân tích dòng tiền Thanh khoản duy trì ở mức cao với gần **31,7 ngàn tỷ đồng**. Điểm đáng chú ý nhất là sự "chọn lọc" của dòng tiền: dù HoSE có 181 mã đỏ/136 mã xanh, nhưng nhóm tăng giá lại chiếm tới **60% tổng giá trị khớp lệnh**. Điều này phản ánh dòng tiền đang tập trung cơ cấu vào các cổ phiếu mạnh, thay vì xả hàng diện rộng.

Khối ngoại Khối ngoại ghi nhận phiên bán ròng kỷ lục **3.139 tỷ đồng**. Tâm điểm là cú "xả" khủng khiếp tại **VNM (-2.207 tỷ)** và **FPT (-725 tỷ)**. Ở chiều ngược lại, họ vẫn duy trì mua ròng mạnh tại **HPG (+440,4 tỷ)** và **PNJ**.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index trải qua một phiên "Xanh vỏ đỏ lòng" trái ngược với ngày hôm qua. Tuy nhiên lực mua cuối phiên thể hiện thị trường vẫn tiếp tục hấp thụ cung tốt. Khối lượng khớp lệnh duy trì mức cao (~753 triệu cổ phiếu), Xác nhận dòng tiền thông minh vẫn luân chuyển tích cực trong kênh tăng giá dài hạn.

Về chỉ báo MACD dương đang dốc lên mạnh mẽ, củng cố xung lực tiến về vùng kháng cự tâm lý 1.900 điểm. RSI đạt **63,64** cho thấy dư địa tăng vẫn còn trước khi chạm vùng quá mua.

Dòng tiền có tính chất vẫn tránh xa nhóm cổ phiếu thị trường "Bank - Chứng - BĐS". Việc dòng tiền lan tỏa vào nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ là điều tích cực và là động lực cho một sóng "tái định giá" sau một thời gian nhóm này bị bỏ quên trên thị trường.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Tỷ trọng được khuyến nghị duy trì quanh 50-70%. VN-Index đã tạo đáy thành công. Dòng tiền duy trì năng động chúng ta tăng tỷ trọng vào nhóm cổ phiếu gần nền hoặc đầu ngành.

Kịch bản 1 (70%): VNIndex Tạo đáy và đi ngang biên độ 1780-1900. Nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ là tâm điểm chú ý của dòng tiền.

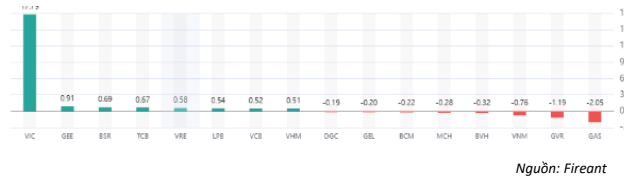
Kịch bản 2 (30%): VNIndex tiếp tục giảm về vùng biên dưới quanh mốc 1700 sau đó tạo đáy bật mạnh mẽ trở lại.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	1.27%	28.64%
Hóa chất	-2.63%	12.63%
Tài nguyên Cơ bản	0.27%	8.77%
Xây dựng và Vật liệu	-0.57%	8.67%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2.55%	-1.13%
Ô tô và phụ tùng	0.20%	8.38%
Thực phẩm và đồ uống	-0.76%	-15.03%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.21%	5.35%
Y tế	0.02%	1.26%
Bán lẻ	0.67%	9.57%
Truyền thông	1.64%	2.80%
Du lịch và Giải trí	0.21%	-7.74%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-2.18%	7.37%
Ngân hàng	0.31%	-0.96%
Bảo hiểm	-2.16%	15.70%
Bất động sản	4.11%	-5.01%
Dịch vụ tài chính	0.62%	3.94%
Công nghệ Thông tin	1.36%	-10.96%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	29.4	0.10 / 0.34%	55,581,093
BSR	30	0.65 / 2.21%	23,320,434
VPB	28.9	0.05 / 0.17%	18,862,751
GMD	81.4	1.40 / 1.75%	3,049,371
PNJ	120	0.50 / 0.42%	3,228,650

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VNM	70.6	-1.70 / -2.35%	87,525,280
FPT	90.5	1.40 / 1.57%	18,233,118
SHB	16.15	-0.05 / -0.31%	45,359,102
KHG	6.49	-0.06 / -0.92%	11,879,681
VIX	22.65	-0.20 / -0.88%	33,783,925

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
VNL	VINAFREIGHT	---	26/02/2026	Bán	0
DPG	Nguyễn Thị Tùng	Mẹ của Trần Anh Tuấn	26/02/2026	Bán	40,000
VNL	Nguyễn Đức Thắng	Con của Lê Bá Phương	26/02/2026	Bán	138,500
PTB	Bùi Quốc Hiệu	---	26/02/2026	Bán	60,000
HCM	Nguyễn Thị Hoàng Lan	Thành viên Hội đồng Quản trị	26/02/2026	Bán	100,000

TIN TỨC

Trong nước

[Ngân hàng sôi động "cuộc đua" hút tiền gửi đầu năm](#)
["Giảm lượng, tăng chất" và cuộc đua hiệu suất ngân hàng](#)
[Cuộc đua lập sàn tài sản mã hóa "nóng rực"](#)
[VCCI kiến nghị gỡ vướng hóa đơn điện tử](#)

Doanh nghiệp

[Chứng khoán An Bình muốn tăng vốn gấp 3, chuyển sàn HSX](#)
[KBC làm nhà ở xã hội hơn 1.4 ngàn tỷ tại Bắc Ninh](#)
[Làn sóng rút lui và tái cấu trúc phủ bóng ngành gạo](#)
[Sá xị Chương Dương tính bán nhà máy cho người Thái](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Chứng khoán Nhật Bản và Hàn Quốc đồng loạt xác lập kỷ lục](#)
[Vi sao nợ toàn cầu tăng mạnh lên kỷ lục 348,000 tỷ USD?](#)
[Trung Quốc và Nhật Bản leo thang căng thẳng thương mại](#)
[Lãi suất Fed khả năng giữ nguyên 'trong một thời gian'](#)

Hàng hóa

[Quỹ vàng lớn nhất thế giới gom thêm gần 19 tấn](#)
[Giá dầu đi ngang](#)
[Giá vàng lại vượt 5,200 USD](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	VNM	87,525,280
2	HPG	55,581,093
3	SHB	45,359,102
4	VIX	33,783,925
5	SSI	30,491,944
6	BSR	23,320,434
7	SSB	22,144,832
8	PC1	21,703,581
9	TPB	20,477,733
10	VPB	18,862,751

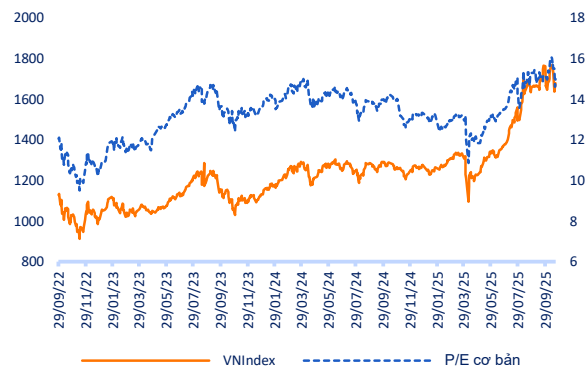
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	5195.3	-30.90	-0.59%
Bạc	88.22	-3.40	-3.72%
Đồng	6.02	-0.02	-0.41%
Dầu thô	-0.32	0.00	-0.68%
Dầu Brent	70.43	-0.26	-0.37%
Khí Tự nhiên	2.8	-0.07	-2.37%
Khí đốt	2.5217	-0.01	-0.36%
Đường	14.03	0.03	0.21%
Heo nạc	85.5	0.07	0.09%
Cà phê	287.3	-1.00	-0.35%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25880	-0.07%	USD 23,849 26,253
EUR/VND	30047	0.02%	EUR 28,130 31,091
GBP/VND	34480	0.17%	GBP 32,287 35,686
USD/VND	161.00	0.00%	JPY 153 169
AUD/VND	32958	0.01%	CHF 30,837 34,083

Định giá thị trường





ÁP LỰC BÁN GIA TĂNG

Bản tin ngày 26/02/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.85	27.3	12/01/2026	32.5	26	-1.6%	MUA
2	HAH	58.50	59	20/01/2026	70.8	55.6	-0.8%	MUA
3	VNM	69.50	70	29/01/2026	81.8	65.5	-0.7%	MUA
4								
5								
6								

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn